

Số: 1123/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Luật sư và Lý lịch tư pháp của ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Công văn số 1722/BTP - TTLTPQG ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Luật sư và Lý lịch tư pháp của ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Có Danh mục và nội dung thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Giao Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn công chức, viên chức của ngành Tư pháp trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa cấp huyện

hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng PC06 - Công an tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC

CHỦ TỊCH




Nguyễn Văn Sơn

Phần I.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC LUẬT SƯ VÀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP CỦA NGÀNH TƯ PHÁP
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG**

(Kèm theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp			
I. Lĩnh vực: Luật sư			
1	1.002.010	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư
2	1.002.032	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư
3	1.002.055	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư
4	1.002.079	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư
5	1.002.099	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy

			<i>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
6	1.002.153	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
7	1.002.181	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
8	1.002.198	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
9	1.002.218	Hợp nhất công ty luật	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
10	1.002.234	Sáp nhập công ty luật	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
11	1.008.709	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
12	1.002.398	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy</i>

			<i>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
13	1.002.384	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>
14	1.002.368	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	<i>Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư</i>

II. Lĩnh vực: Lý lịch tư pháp

1	2.000488	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	<i>Công văn số 1722/BTP - TTLTPQG ngày 30/5/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến.</i>
2	2.001417	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	
3	2.000505	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	

Phần II.
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực luật sư

Mã thủ tục: 1.002010

Tên thủ tục: Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh

2. Lĩnh vực: Luật sư

3. Trình tự thực hiện:

3.1

Gửi (nộp) hồ sơ TTHC

Tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp ở địa phương nơi có Đoàn luật sư mà Trưởng văn phòng luật sư hoặc Giám đốc công ty luật là thành viên. Công ty luật do luật sư ở các Đoàn luật sư khác nhau cùng tham gia thành lập thì đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp ở địa phương nơi có trụ sở của công ty.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến

Địa điểm gửi hồ sơ:

Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)

Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu thống nhất	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Điều lệ của công ty luật (đối với trường hợp là công ty luật);	Bản dự thảo bản giấy	Bản dự thảo	01
3	Chứng chỉ hành nghề luật sư, Thẻ luật sư của luật sư thành lập văn phòng luật sư, thành lập hoặc tham gia thành lập công ty luật;	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
4	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

3.2

Giải quyết hồ sơ TTHC

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư; trong trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, người bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.

Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 50.000đ/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Điều kiện thành lập tổ chức hành nghề luật sư: - Luật sư thành lập hoặc tham gia thành lập tổ chức hành nghề luật sư phải có ít nhất hai năm hành nghề liên tục làm việc theo hợp đồng lao động cho tổ chức hành nghề luật sư hoặc hành nghề với tư cách cá nhân theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật này; - Tổ chức hành nghề luật sư phải có trụ sở làm việc.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006. - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019.			

	- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-02, TP-LS-03 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ/CÔNG TY
LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... Ngày sinh:/...../.....

Thẻ luật sư số: Cấp ngày:/...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên với nội dung sau đây:

1. Tên gọi dự kiến của văn phòng luật sư/công ty luật (tên gọi đầy đủ của văn phòng luật sư/công ty luật ghi bằng chữ in hoa; lựa chọn ít nhất 03 tên ghi theo thứ tự ưu tiên):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):.....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở:

Số điện thoại: Fax: Email:

Website:

3. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... Ngày sinh:/...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:/...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

4. Lĩnh vực hành nghề:

.....

.....

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Trưởng văn phòng luật sư/Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất	Chữ ký mẫu thứ hai
Họ và tên:	Họ và tên:

Tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY LUẬT HỢP DANH/CÔNG TY
LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Chúng tôi gồm các luật sư có tên trong danh sách sau đây:

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

Đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp danh/công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên với các nội dung sau đây:

1. Tên gọi dự kiến của công ty luật (tên gọi đầy đủ của công ty luật ghi bằng chữ in hoa; lựa chọn ít nhất 03 tên công ty ghi theo thứ tự ưu tiên):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở:

.....

Số điện thoại: Fax: Email:

Website:

3. Người đại diện theo pháp luật (Trong trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất):

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... Ngày sinh://

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:// Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày://

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

4. Lĩnh vực hành nghề:

.....
.....

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất	Chữ ký mẫu thứ hai
Họ và tên:	Họ và tên:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

Chữ ký của các luật sư thành viên

(ký và ghi rõ họ tên của từng luật sư thành viên)

Mã thủ tục: 1.002032				
Tên thủ tục: Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Khi có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng giao dịch, lĩnh vực hành nghề, danh sách luật sư thành viên, người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư, các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, tổ chức hành nghề luật sư phải đăng ký với Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Sở Tư pháp tiến hành giải quyết theo quy định và trả kết quả				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng

		<i>Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hành nghề luật sư			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 50.000đ/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-06 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

**TÊN CỦA TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ LUẬT
SƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (ghi bằng chữ in hoa):

2. Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

..... cấp ngày:/...../.....

3. Địa chỉ trụ sở:

Số điện thoại: Fax: Email:

Website:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động
của tổ chức hành nghề luật sư như sau¹:**

.....
.....
.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng
dấu)

¹Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

Mã thủ tục: 1.002055				
Tên thủ tục: Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Khi có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên thì trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên phải đăng ký với Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị thay đổi người đại diện theo pháp luật	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Văn bản thỏa thuận giữa người đại diện theo pháp luật cũ và người dự kiến là đại diện theo pháp luật đối với việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của văn phòng luật sư, công ty luật	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

4	Họ, tên, số và ngày cấp Thẻ luật sư của người dự kiến là đại diện theo pháp luật	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong đó ghi rõ nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 50.000 đồng/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người đại diện theo pháp luật của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên phải là luật sư chủ sở hữu của văn phòng luật sư, công ty luật.			
9	Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006. - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013.			

	- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-06 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.

**TÊN CỦA TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ LUẬT
SƯ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):
2. Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
..... cấp ngày:/...../.....
3. Địa chỉ trụ sở:
- Số điện thoại: Fax: Email:
- Website:

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động
của tổ chức hành nghề luật sư như sau²:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm
Người đại diện theo pháp luật
(*ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng*
dấu)

²Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

Mã thủ tục: 1.002079				
Tên thủ tục: Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	<i>Gửi (nộp) hồ sơ TTHC</i>			
Khi có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh phải đăng ký với Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	<i>Giải quyết hồ sơ TTHC</i>			
Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên, công ty luật hợp danh, trong đó ghi rõ nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia				

(https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 50.000 đồng/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh phải là luật sư và là thành viên của công ty luật			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006. - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-06 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

**TÊN CỦA TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ LUẬT
SƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):
2. Giấy đăng ký hoạt động số: do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
..... cấp ngày:/...../.....
3. Địa chỉ trụ sở:
- Số điện thoại: Fax: Email:
Website:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động
của tổ chức hành nghề luật sư như sau³:**

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm
Người đại diện theo pháp luật
(*ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng
dấu*)

³Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

Mã thủ tục: 1.002099				
Tên thủ tục: Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Tổ chức hành nghề luật sư phải có hồ sơ đăng ký hoạt động của chi nhánh gửi Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư thành lập chi nhánh	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3	Quyết định thành lập chi nhánh	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Chứng chỉ hành nghề luật sư và Thẻ luật sư của Trưởng chi nhánh;	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
5	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của chi nhánh	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người bị từ chối có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.				

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hành nghề luật sư			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 50.000 đồng/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012. - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-04 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

TÊN CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư thành lập chi nhánh (ghi bằng chữ in hoa):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Giấy đăng ký hoạt động số: do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
 cấp ngày:/...../.....

3. Địa chỉ trụ sở:

.....

Số điện thoại: Fax: Email:

Website:

4. Lĩnh vực hành nghề:

.....

.....

Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:

1. Tên của chi nhánh (ghi tên đầy đủ bằng chữ in hoa):

.....

2. Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:

.....

Số điện thoại: Fax: Email:

Website:

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... Ngày sinh://

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:// Nơi cấp:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày://

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

4. Lĩnh vực hành nghề:

.....

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Trưởng chi nhánh:

Chữ ký mẫu thứ nhất	Chữ ký mẫu thứ hai
Họ và tên:	Họ và tên:

Mã thủ tục: 1.002153				
Tên thủ tục: Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân đăng ký hành nghề tại Sở Tư pháp nơi có Đoàn luật sư mà luật sư đó là thành viên.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Đơn đề nghị đăng ký hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Chứng chỉ hành nghề luật sư, Thẻ luật sư	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3	Hợp đồng lao động ký kết với cơ quan, tổ chức	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hành nghề luật sư.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng

		<i>Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Giấy đăng ký hành nghề luật sư	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: Không			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân là luật sư làm việc theo Hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức không phải là tổ chức hành nghề luật sư.			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-05 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ
HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ VỚI TƯ CÁCH CÁ NHÂN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tôi tên là:.....Giới tính:..... Ngày sinh://

**Đăng ký hoạt động hành nghề luật sư với tư cách cá nhân
với các nội dung sau đây:**1. Họ và tên luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Số điện thoại: Fax: Email:

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:// Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày://

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

2. Tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức ký hợp đồng lao động:.....

Số điện thoại: Fax: Email:

Website:

3. Lĩnh vực hành nghề: Theo quy định của Luật Luật sư.

Tôi chịu trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam kết tuân thủ các nguyên tắc hành nghề luật sư, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của luật sư do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

Luật sư đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mã thủ tục: 1.002181				
Tên thủ tục: Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	<i>Gửi (nộp) hồ sơ TTHC</i>			
Trong thời hạn sáu mươi ngày, kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập, chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3	Giấy tờ chứng minh về trụ sở	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	<i>Giải quyết hồ sơ TTHC</i>			
Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng

		<i>Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh, công ty luật nước ngoài.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 2.000.000 đồng/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-20 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

Tên Công ty luật nước
ngoài tại Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA
CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/ thành phố.....

Tên gọi đầy đủ của công ty luật nước ngoài dự kiến thành lập chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Tên giao dịch (nếu có):.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy phép thành lập số: cấp ngày: // ..

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

cấp ngày://

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

Lĩnh vực hành nghề:

.....
.....

Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:

1. Tên của chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:.....

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:.....

3. Lĩnh vực hành nghề của chi nhánh:

.....
.....

4. Trưởng chi nhánh:

Họ, tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Giới tính:..... Ngày sinh:...../...../.....Quốc tịch:

Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:/...../..... Cơ quan cấp:

Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam hoặc Thẻ luật sư (đối với trường hợp là luật sư Việt Nam) số: cấp ngày/...../.....

Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập chi nhánh./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm

Người đứng đầu

Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

(Ký tên, đóng dấu)

Mã thủ tục: 1.002198				
Tên thủ tục: Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài thì chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải đăng ký việc thay đổi tại Sở Tư pháp				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị thay đổi đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy phép thành lập của chi nhánh, công ty luật nước ngoài;	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Bộ Tư pháp	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động bằng cách cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà				

Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh, công ty luật nước ngoài			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 1.000.000đ/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-26 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

**Tên chi nhánh, công ty
luật nước ngoài tại Việt
Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY ĐĂNG KÝ
HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):

Trưởng chi nhánh/Giám đốc công ty (Tên đầy đủ của chi nhánh, công ty luật nước ngoài ghi bằng chữ in hoa):

Giấy phép thành lập Chi nhánh/Công ty số:.....cấp ngày://

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Đề nghị cấp lại/thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty luật nước ngoài (Đề nghị thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động ghi rõ Thông tin trước khi thay đổi và Thông tin sau khi thay đổi):

Lý do cấp lại/thay đổi nội dung:

Thông tin trước khi thay đổi (đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động):

Thông tin sau khi thay đổi (đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động):

Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty luật nước ngoài./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm

Trưởng chi nhánh/
Giám đốc công ty luật nước ngoài
(Ký tên, đóng dấu)

Mã thủ tục: 1.002218				
Tên thủ tục: Hợp nhất công ty luật				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	<i>Gửi (nộp) hồ sơ TTHC</i>			
Hai hoặc nhiều công ty luật trách nhiệm hữu hạn có thể thỏa thuận hợp nhất thành một công ty luật trách nhiệm hữu hạn mới. Hai hoặc nhiều công ty luật hợp danh có thể thỏa thuận hợp nhất thành một công ty luật hợp danh mới. Các công ty luật hợp nhất gửi hồ sơ đến trụ sở Sở Tư pháp nơi công ty luật hợp nhất đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hangiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Giấy đề nghị hợp nhất công ty luật	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Hợp đồng hợp nhất, trong đó phải quy định rõ về thủ tục, thời hạn và điều kiện hợp nhất; phương án sử dụng lao động; việc kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các công ty luật bị hợp nhất;	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Giấy đăng ký hoạt động của các công ty luật bị hợp nhất	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Điều lệ của công ty luật hợp nhất	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	<i>Giải quyết hồ sơ TTHC</i>			

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: Không			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-28 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ HỢP NHẤT/SÁP NHẬP CÔNG TY LUẬT VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Chúng tôi là (ghi bằng chữ in hoa).....

người đại diện theo pháp luật của các công ty luật (Tất cả các công ty luật tham gia hợp nhất/sáp nhập phải ghi đầy đủ các thông tin như sau):

Tên đầy đủ của công ty luật (ghi bằng chữ in hoa):

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

..... cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

Đề nghị Sở Tư pháp chấp thuận cho công ty chúng tôi hợp nhất/sáp nhập với nội dung như sau:

1. Tên công ty luật hình thành sau hợp nhất/sáp nhập (tên gọi đầy đủ ghi bằng chữ in hoa):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

3. Người đại diện theo pháp luật dự kiến (Có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật đối với công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất):

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... Ngày sinh:/...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:/...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

4. Danh sách luật sư thành viên dự kiến

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất	Chữ ký mẫu thứ hai
Họ và tên:	Họ và tên:

Chúng tôi cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm

Người đại diện theo pháp luật
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Người đại diện theo pháp luật
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mã thủ tục: 1.002234				
Tên thủ tục: Sáp nhập công ty luật				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Một hoặc nhiều công ty luật trách nhiệm hữu hạn có thể sáp nhập vào một công ty luật trách nhiệm hữu hạn khác. Một hoặc nhiều công ty luật hợp danh có thể sáp nhập vào một công ty luật hợp danh khác. Các công ty luật bị sáp nhập gửi hồ sơ đến trụ sở Sở Tư pháp nơi công ty luật nhận sáp nhập đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hangiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị sáp nhập công ty luật	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Hợp đồng sáp nhập công ty luật, trong đó phải quy định rõ về thủ tục, thời hạn và điều kiện sáp nhập; phương án sử dụng lao động; việc kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các công ty luật bị sáp nhập;	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Giấy đăng ký hoạt động của các công ty luật bị sáp nhập và công ty luật nhận sáp nhập	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy sáp nhập công ty luật; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hangiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy sáp nhập công ty luật	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các công ty luật bị sáp nhập.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: Không			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-28 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY ĐỀ NGHỊ HỢP NHẤT/SÁP NHẬP CÔNG TY LUẬT VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Chúng tôi là (ghi bằng chữ in hoa).....

.....
người đại diện theo pháp luật của các công ty luật (Tất cả các công ty luật tham gia hợp nhất/sáp nhập phải ghi đầy đủ các thông tin như sau):

Tên đầy đủ của công ty luật (ghi bằng chữ in hoa):

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

..... cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

Đề nghị Sở Tư pháp chấp thuận cho công ty chúng tôi hợp nhất/sáp nhập với nội dung như sau:

1. Tên công ty luật hình thành sau hợp nhất/sáp nhập (tên gọi đầy đủ ghi bằng chữ in hoa):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

3. Người đại diện theo pháp luật dự kiến (Có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật đối với công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất):

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... Ngày sinh:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày://

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

4. Danh sách luật sư thành viên dự kiến

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất	Chữ ký mẫu thứ hai
Họ và tên:	Họ và tên:

Chúng tôi cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm

Người đại diện theo pháp luật
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Người đại diện theo pháp luật
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mã thủ tục: 1.008709				
Tên thủ tục: Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1 <i>Gửi (nộp) hồ sơ TTHC</i>				
Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên có thể chuyển đổi sang hình thức công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên. Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có thể chuyển đổi sang hình thức công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Công ty luật trách nhiệm hữu hạn có thể chuyển đổi sang hình thức công ty luật hợp danh. Công ty luật hợp danh có thể chuyển đổi sang hình thức công ty luật trách nhiệm hữu hạn. Các công ty luật bị chuyển đổi gửi hồ sơ đến trụ sở Sở Tư pháp nơi công ty luật chuyển đổi đăng ký hoạt động. Văn phòng luật sư có thể chuyển đổi thành công ty luật trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty luật hợp danh trên cơ sở kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ của văn phòng luật sư theo quy định của pháp luật. Văn phòng luật sư bị chuyển đổi gửi hồ sơ đến trụ sở Sở Tư pháp nơi công ty luật dự kiến đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Giấy đề nghị chuyển đổi trong đó nêu rõ mục đích, lý do chuyển đổi và cam kết về việc kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các công ty luật/văn phòng luật sư được chuyển đổi;	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Dự thảo Điều lệ của công ty luật chuyển đổi	Bản dự thảo bản giấy	Bản dự thảo	01

3	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật/văn phòng luật sư được chuyển đổi	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	- Danh sách thành viên hoặc luật sư chủ sở hữu - Thẻ luật sư của các luật sư thành viên hoặc luật sư chủ sở hữu của công ty luật chuyển đổi.	Bản chính văn bản giấy Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số Bản chứng thực điện tử	01
5	Giấy tờ chứng minh về trụ sở trong trường hợp có thay đổi về trụ sở	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
Số lượng hồ sơ: 01				
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các công ty luật bị chuyển đổi.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền:Sở Tư pháp			

7	Phí, lệ phí (nếu có): Không
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-29 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ
LUẬT SƯ VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tên đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):
.....Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

**Đề nghị Sở Tư pháp cho chúng tôi chuyển đổi hình thức tổ chức hành nghề
luật sư với các nội dung như sau:**1. Tên đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư sau khi chuyển đổi (*ghi bằng chữ in
hoa*):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Hình thức tổ chức hành nghề luật sư sau khi chuyển đổi:

3. Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:

Email:.....Website:

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Giới tính:.....Ngày sinh:/...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thẻ luật sư số do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:/...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố):

5. Mục đích, lý do chuyển đổi:

6. Danh sách luật sư thành viên dự kiến

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

7. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

Chữ ký mẫu thứ nhất	Chữ ký mẫu thứ hai
Họ và tên:	Họ và tên:

Chúng tôi cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của tổ chức hành nghề luật sư được chuyển đổi sau khi thực hiện chuyển đổi và chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm
 Người đại diện theo pháp luật
 (ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mã thủ tục: 1.002398				
Tên thủ tục: Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp, công ty luật Việt Nam chuyển đổi phải làm thủ tục đăng ký việc chuyển đổi tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi công ty luật nước ngoài đăng ký hoạt động.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị chuyển đổi	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Dự thảo Điều lệ của công ty luật Việt Nam	Bản dự thảo bản giấy	Bản dự thảo	01
Số lượng hồ sơ: 01 bộ.				
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Sở Tư pháp tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo quy định				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				

Kết quả giải quyết:				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		<i>Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Trả trực tuyến</i>	
1	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công ty luật nước ngoài bị chuyển đổi.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí (nếu có): 50.000đ/hồ sơ			
8	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.			
9	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Tên của công ty luật Việt Nam chuyển đổi phải tuân thủ quy định tại Khoản 5 Điều 34 của Luật Luật sư và không được trùng với tên của công ty luật nước ngoài đã chuyển đổi.			
10	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			

Mã thủ tục: 1.002384				
Tên thủ tục: Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	<i>Gửi (nộp) hồ sơ TTHC</i>			
Công ty luật nước ngoài phải nộp hồ sơ đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty tại Sở Tư pháp				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy phép thành lập chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3	Giấy tờ chứng minh trụ sở của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
Số lượng hồ sơ: 01 bộ.				
3.2	<i>Giải quyết hồ sơ TTHC</i>			
Sở Tư pháp tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo quy định				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				
Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				

hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 600.000đ/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-20 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

TP-LS-20

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BTP)

**Tên Công ty luật nước
ngoài tại Việt Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA
CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/ thành phố.....

Tên gọi đầy đủ của công ty luật nước ngoài dự kiến thành lập chi nhánh (ghi bằng
chữ in hoa):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy phép thành lập số: cấp ngày: / /

Giấy đăng ký hoạt động số: do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
cấp..... ngày: / /

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Lĩnh vực hành nghề:

Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:

1. Tên của chi nhánh (ghi bằng chữ in hoa):

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

3. Lĩnh vực hành nghề của chi nhánh:

.....

 4. Trưởng chi nhánh:

Họ, tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Giới tính:..... Ngày sinh:/...../..... Quốc tịch:

Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số:

Ngày cấp:/...../..... Cơ quan cấp:

Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam hoặc Thẻ luật sư (đối với trường hợp là luật sư Việt Nam) số: cấp ngày:...../...../.....

Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập chi nhánh./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm

Người đứng đầu

Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

(*Ký tên, đóng dấu*)

Mã thủ tục: 1.002368				
Tên thủ tục: Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Luật sư				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1 Gửi (nộp) hồ sơ TTHC				
Trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan mà thông tin trên Giấy đăng ký hoạt động, chi nhánh, công ty luật nước ngoài gửi hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi có trụ sở của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ:				
Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)				
Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (http://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài, trong đó nêu rõ lý do, số Giấy đăng ký hoạt động	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản chứng thực điện tử	01
3	Giấy tờ chứng minh về trụ sở	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
Số lượng hồ sơ: 01 bộ.				
3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC				
Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.				

Địa điểm trả kết quả: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang) hoặc qua địa chỉ thư điện tử khách hàng đã đăng ký trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	
1	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí: 2.000.000đ/hồ sơ			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính - Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016. - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/06/2022 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.			
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Mẫu TP-LS-26 ban hành kèm Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.			

**Tên chi nhánh, công ty
luật nước ngoài tại Việt
Nam**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY ĐĂNG KÝ
HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):

.....
Trưởng chi nhánh/Giám đốc công ty (Tên đầy đủ của chi nhánh, công ty luật nước
ngoài ghi bằng chữ in hoa):

.....
Giấy phép thành lập Chi nhánh/Công ty số:..... cấp ngày: / ... /

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

..... cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax: Email:

**Đề nghị cấp lại/thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi
nhánh/Công ty luật nước ngoài (Đề nghị thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt
động ghi rõ Thông tin trước khi thay đổi và Thông tin sau khi thay đổi):**

Lý do cấp lại/thay đổi nội dung:

Thông tin trước khi thay đổi (đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt
động):

.....
Thông tin sau khi thay đổi (đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt
động):

.....
Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung
ghi trong Giấy phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty
luật nước ngoài./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm

Trưởng chi nhánh/

Giám đốc công ty luật nước ngoài

(Ký tên, đóng dấu)

II. Lĩnh vực lý lịch tư pháp

Mã thủ tục: 2.000488	
Tên thủ tục: Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh	
2. Lĩnh vực: Lý lịch tư pháp	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC
Trường hợp nộp trực tiếp: - Công dân Việt Nam nộp tại Sở Tư pháp nơi người đó thường trú; trường hợp không có nơi thường trú thì nộp tại Sở Tư pháp nơi người đó tạm trú; trường hợp cư trú ở nước ngoài thì nộp tại Sở Tư pháp nơi cư trú trước khi xuất cảnh; - Người nước ngoài cư trú tại Việt Nam thì nộp tại Sở Tư pháp nơi người đó cư trú. Trường hợp nộp trực tuyến: - Cá nhân truy cập vào Cổng dịch vụ công để đăng ký/đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử để xác định đúng người có yêu cầu đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp (LLTP). - Cổng dịch vụ công bảo đảm việc xác thực định danh điện tử, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác các trường thông tin của công dân có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (thực hiện dịch vụ khai thác thông tin công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên cơ sở số định dạng cá nhân, tự động điền vào biểu mẫu điện tử tương tác trên Cổng dịch vụ công). Người có yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến (toàn trình) cung cấp thông tin trên Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP điện tử (Cổng dịch vụ công quốc gia/ cổng Dịch vụ công cấp tỉnh phải chỉnh lý biểu mẫu này bảo đảm phù hợp nội dung biểu mẫu Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP ban hành kèm theo Thông tư số 16/2013/TT-BTP); tải đính kèm giấy tờ tùy thân (bao gồm: bản chụp CMND/ Thẻ CCCD/Hộ chiếu). Trường hợp các thông tin này đã được xác thực và cung cấp bởi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải tải lên. Lưu ý: Trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 01, người được ủy quyền tải đính kèm bản quét (scan) văn bản ủy quyền.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến	
Địa điểm gửi hồ sơ: - Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang - Qua Dịch vụ công trực tuyến (Cổng dịch vụ công): trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc Gia (https://dichvucong.gov.vn)	
Thành phần hồ sơ:	

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
I	Trường hợp nộp trực tiếp:			
1	Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu quy định (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP; Mẫu số 04/2013/TT-LLTP)	Bản chính văn bản giấy		01
2	Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Trường hợp nộp bản chụp thì phải xuất trình bản chính để đối chiếu. Trường hợp không có bản chính để đối chiếu thì nộp bản sao có chứng thực theo quy định của pháp luật)	Bản chụp văn bản giấy		01
3	Văn bản ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 (trường hợp người được ủy quyền là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người ủy quyền thì không cần văn bản ủy quyền). Văn bản ủy quyền phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.	Bản chính văn bản giấy		01
4	Cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Ngoài ra, người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc đối tượng được miễn hoặc giảm phí phải xuất trình các giấy tờ để chứng minh.	Bản chính văn bản giấy		01
II	Trường hợp nộp trực tuyến:			

1	Biểu mẫu điện tử Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu quy định mẫu số 03/2013/TT-LLTP; Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu quy định mẫu số 04/2013/TT-LLTP.		Tờ khai điện tử trên Eform hoặc tải Bản điện tử được ký số	01
2	Bản quét (scan) giấy tờ tùy thân: CMTDN/Thẻ CCCD/Hộ chiếu. Trường hợp các thông tin này đã được xác thực và cung cấp bởi CSDLQG về dân cư thì không phải tải lên		Bản scan	01
3	Văn bản ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1		Bản điện tử được ký số	01

Số bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC

Trường hợp tiếp nhận trực tiếp: Bộ phận Một cửa thực hiện tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4 /2018 của Chính phủ và thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 21a được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12 /2021 của Chính phủ.

Cá nhân đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp thực hiện thanh toán tiền phí, lệ phí theo quy định tại Mục Hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính Cổng dịch vụ công Quốc Gia hoặc thanh toán trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Sau khi nhận được tiền phí, lệ phí, Sở Tư pháp tiếp nhận, thẩm định hồ sơ gửi Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia xác minh 01 ngày làm việc

Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện tra cứu, xác minh và trả kết quả xác minh cho Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc.

Sở Tư pháp xem xét, trả kết quả: 02 ngày làm việc.

Trường hợp tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến

Bước 1: Bộ phận một cửa có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ. Sau khi nhận được thông báo có hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP gửi trên Cổng dịch vụ công, Bộ phận một cửa thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Được tiếp nhận”, “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính”. Phần mềm sẽ cấp một Mã số hồ sơ trực tuyến cho người đăng ký cấp Phiếu LLTP.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Bộ phận một cửa gửi thông báo hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ qua Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm

tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Yêu cầu bổ sung giấy tờ*”.

+ Trường hợp hồ sơ bị từ chối cấp Phiếu LLTP theo quy định tại Điều 49 Luật Lý lịch tư pháp năm 2009, Bộ phận một cửa gửi thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ qua cổng Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Không được tiếp nhận*”.

- Thanh toán phí cấp Phiếu LLTP: Thực hiện thanh toán trực tuyến. Cổng dịch vụ công phải cung cấp chức năng thanh toán cho để người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thực hiện được ngay việc thanh toán phí qua môi trường mạng.

Bước 2: Ngay sau khi nhận được phí cấp Phiếu LLTP, Bộ phận một cửa gửi thông báo “*Đang xử lý*” và ngày hẹn trả kết quả qua Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Đồng thời, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Đang xử lý*”.

Bước 3: Sau khi nhận được tiền phí, lệ phí, Sở Tư pháp tiếp nhận, thẩm định hồ sơ gửi Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia xác minh 01 ngày làm việc.

Bước 4. Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện tra cứu, xác minh và trả kết quả xác minh cho Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc.

Bước 5. Sở Tư pháp xem xét, trả kết quả: 02 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ BCCI hoặc trực tuyến.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: cá nhân xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả để Bộ phận một cửa hoặc bưu tá kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi trả Phiếu LLTP.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tuyến: cá nhân đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu LLTP là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ BCCI tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DV BCCI	Trả trực tuyến	
1	Phiếu Lý lịch tư pháp số 1, số 2	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

4	Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. - Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp
7	Phí, lệ phí (nếu có): <i>* Mức phí cấp Phiếu LLTP:</i> + Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người. + Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ): 100.000 đồng/lần/người. Các trường hợp miễn phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp gồm: Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi; Người khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo và Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật. + Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 2 Phiếu trong một lần yêu cầu, thì kể từ phiếu thứ 3 trở đi cơ quan cấp phiếu lý lịch tư pháp thu thêm 5.000đ/phiếu, để bù đắp chi phí cần thiết cho việc in mẫu Phiếu lý lịch tư pháp. <i>* Mức phí dịch vụ bưu chính:</i> Thực hiện theo quy định của đơn vị cung ứng dịch vụ bưu chính.
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật Lý lịch tư pháp năm 2009. - Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014. - Luật Căn cước công dân năm 2014. - Luật Cư trú năm 2020. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp.

	- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. - Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. - Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/06/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp. - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/05/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp. - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/06/2011 về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp. - Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: + Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP); + Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (dùng cho cá nhân trong trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và cá nhân là cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2) (Mẫu số 04/2013/TT-LLTP).

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP
(Dùng cho cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp)

Kính gửi:

1. Tên tôi là¹:.....
 2. Tên gọi khác (nếu có):.....3. Giới tính :.....
 4. Ngày, tháng, năm sinh://

 5. Nơi sinh²:
 6. Quốc tịch:.....7. Dân tộc:.....
 8. Nơi thường trú³:

 9. Nơi tạm trú⁴:

 10. Giấy CMND/Hộ chiếu :.....⁵Số:.....
 Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:.....
 11. Họ tên cha:.....Ngày/tháng/năm sinh
 12. Họ tên mẹ:.....Ngày/tháng/năm sinh
 13. Họ tên vợ/chồng.....Ngày/tháng/năm sinh
 11. Số điện thoại/e-mail:.....

QUÁ TRÌNH CƯ TRÚ CỦA BẢN THÂN
 (Tính từ khi đủ 14 tuổi)

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Nơi thường trú/ Tạm trú	Nghề nghiệp, nơi làm việc ⁶

Phản khai về án tích, nội dung bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có):.....

Yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp⁷: Số S

Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản (trong trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp): Có ☐ Không ☐

Mục đích yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:.....

Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp:.....Phiếu.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Viết bằng chữ in hoa, đủ dấu.

² Ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương.

^{3,4} Trường hợp có nơi thường trú và nơi tạm trú thì ghi cả hai nơi.

⁵ Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

⁶ Đối với người đã từng là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân quốc phòng, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ thì ghi rõ chức vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội.

⁷ **Phiếu lý lịch tư pháp số 1** là Phiếu ghi các án tích chưa được xóa và không ghi các án tích đã được xóa; thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã chỉ ghi vào Phiếu lý lịch tư pháp số 1 khi cá nhân, cơ quan, tổ chức có yêu cầu.

Phiếu lý lịch tư pháp số 2 là Phiếu ghi đầy đủ các án tích, bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa và thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

(Dùng cho cá nhân trong trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và cá nhân là cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2)

Kính gửi:

1. Tên tôi là¹:.....
 2. Tên gọi khác (nếu có):.....3. Giới tính:.....
 4. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....5. Nơi sinh²:
 6. Địa chỉ³:
Số điện thoại :.....
 7. Giấy CMND/Hộ chiếu:⁴ Số:.....
 Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:.....
 8. Được sự ủy quyền :.....
 8.1. Mối quan hệ với người ủy quyền⁵ :
 8.2. Theo văn bản ủy quyền ký ngày
⁶.....tháng.....năm.....

Tôi làm Tờ khai này đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người có tên dưới đây :

PHÂN KHAI VỀ NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN

1. Họ và tên⁷:.....
 2. Tên gọi khác (nếu có):.....3. Giới tính
 4. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....5. Nơi sinh²:
 6. Quốc tịch :.....7. Dân tộc:.....
 8. Nơi thường trú⁸:
 9. Nơi tạm trú⁹:
 10. Giấy CMND/Hộ chiếu :.....¹⁰Số:.....
 Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:.....
 11. Số điện thoại/e-mail:.....

**PHÂN KHAI VỀ CHA, MẸ, VỢ/ CHỒNG CỦA NGƯỜI ỦY QUYỀN
 HOẶC CHA, MẸ CỦA NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN**

	CHA	MẸ	VỢ/ CHỒNG
Họ và tên			

Ngày, tháng, năm sinh			
--------------------------	--	--	--

**QUÁ TRÌNH CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI CHƯA
THÀNH NIÊN¹¹**

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Nơi thường trú/ Tạm trú	Nghề nghiệp, nơi làm việc

Phân khai về án tích, về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có):.....

Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản: Có ☐ Không ☐

Mục đích yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:.....

Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp:.....Phiếu

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Họ và tên người được ủy quyền hoặc của cha/mẹ người chưa thành niên; ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

² Ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương.

³ Ghi rõ địa chỉ để liên lạc khi cần thiết.

⁴ Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

⁵ Ghi rõ mối quan hệ trong trường hợp người được ủy quyền là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người ủy quyền; trong trường hợp này không cần có văn bản ủy quyền.

⁶ Ghi rõ trong trường hợp có văn bản ủy quyền.

⁷ Ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

^{8,9} Trường hợp có nơi thường trú và nơi tạm trú thì ghi cả hai nơi.

¹⁰ Trường hợp là người chưa thành niên dưới 14 tuổi thì không phải ghi nội dung này.

¹¹ Kể khai quá trình cư trú, nghề nghiệp, nơi làm việc từ khi từ 14 tuổi trở lên.

¹² Đối với người đã từng là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân quốc phòng, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ thì ghi rõ chức vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội.

Mã thủ tục: 2.001417

Tên thủ tục: Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)

1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh

2. Lĩnh vực: Lý lịch tư pháp

3. Trình tự thực hiện:

3.1

Gửi (nộp) hồ sơ TTHC

Trường hợp nộp trực tiếp:

- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp

+ Đối với công dân Việt Nam nộp tại Sở Tư pháp nơi người đó thường trú; trường hợp không có nơi thường trú thì nộp tại Sở Tư pháp nơi người đó tạm trú; trường hợp cư trú ở nước ngoài thì nộp tại Sở Tư pháp nơi cư trú trước khi xuất cảnh;

+ Người nước ngoài cư trú tại Việt Nam thì nộp tại Sở Tư pháp nơi người đó cư trú.

Trường hợp nộp trực tuyến:

Đại diện cơ quan, tổ chức truy cập vào Cổng dịch vụ công để đăng nhập tài khoản sử dụng chữ ký số và gửi văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến. Các bước đăng nhập tài khoản thực hiện theo hướng dẫn cụ thể trên Cổng dịch vụ công.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến

Địa điểm gửi hồ sơ:

- Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang

- Qua Dịch vụ công trực tuyến (Cổng dịch vụ công): Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<https://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc Gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Gửi trực tuyến	
1	Văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP theo mẫu số 05a/2013/TT-LLTP	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01

Số bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

3.2

Giải quyết hồ sơ TTHC

Trường hợp tiếp nhận trực tiếp:

Bước 1. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ gửi Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia xác minh:

01 ngày làm việc.

Bước 2. Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện xác minh và trả kết quả xác minh cho Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc.

Bước 3. Sở Tư pháp xem xét, quyết định trả kết quả 02 ngày làm việc.

Trường hợp tiếp nhận trực tuyến:

Bước 1: Sau khi nhận được thông báo có hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP gửi trên Cổng dịch vụ công, Bộ phận một cửa thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Được tiếp nhận*”. Phần mềm sẽ cấp một Mã số hồ sơ trực tuyến cho người đăng ký cấp Phiếu LLTP.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Bộ phận một cửa gửi thông báo hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ qua Cổng dịch vụ công, đại diện cơ quan/tổ chức có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Yêu cầu bổ sung giấy tờ*”.

+ Trường hợp hồ sơ bị từ chối cấp Phiếu LLTP theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật LLTP năm 2009, Bộ phận một cửa gửi thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ qua cổng Cổng dịch vụ công, cơ quan, tổ chức có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Không được tiếp nhận*”.

Bước 2: Sở Tư pháp tiếp nhận, thẩm định hồ sơ gửi Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia xác minh 01 ngày làm việc.

Bước 3. Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện tra cứu, xác minh và trả kết quả xác minh cho Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc.

Bước 4. Sở Tư pháp xem xét, trả kết quả: 02 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ BCCI hoặc trực tuyến.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: cá nhân xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả để Bộ phận một cửa hoặc bưu tá kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi trả Phiếu LLTP.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tuyến: cá nhân đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu LLTP là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.

Địa điểm trả kết quả:

Trực tiếp hoặc qua dịch vụ BCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc	Trả trực tuyến	

		qua DVBCCI		
1	Phiếu Lý lịch tư pháp số 1	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: - Theo quy định của pháp luật và thực tế tại địa phương: + Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. + Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. - Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí (nếu có): Không			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật Lý lịch tư pháp năm 2009. - Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014. - Luật Căn cước công dân năm 2014. - Luật Cư trú năm 2020. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp. - Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. - Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. - Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/06/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.			

	- Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/05/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp. - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp. - Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 dành cho cơ quan, tổ chức (Mẫu số 05a/2013/TT-LLTP).

Mẫu số 05a/2013/TT-LLTP
(Mẫu văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 1
dành cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi:¹

Căn cứ Luật Lý lịch tư pháp ngày 17 tháng 6 năm 2009,.....
.....² đề nghị¹
cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 của người có tên dưới đây:

1. Họ và tên:.....
2. Tên gọi khác (nếu có): 3. Giới tính
4. Ngày, tháng, năm sinh: / / 5. Nơi sinh :.....
6. Quốc tịch :..... 7. Dân
tộc.....
8. Nơi thường trú:
9. Nơi tạm trú:.....
10. Giấy CMND/Hộ chiếu :.....Số:
- Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:.....
11. Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý
doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản : Có ☐ Không ☐
12. Mục đích sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp:
.....
13. Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu
cấp :.....Phiếu.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú :

¹ Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia hoặc Sở Tư pháp.

² Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Mã thủ tục: 2.000505				
Tên thủ tục: Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh				
2. Lĩnh vực: Lý lịch tư pháp				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	Gửi (nộp) hồ sơ TTHC			
Trường hợp nộp trực tiếp: Cơ quan tiến hành tố tụng có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp				
Trường hợp nộp trực tuyến: Đại diện cơ quan, tổ chức truy cập vào Cổng dịch vụ công để đăng nhập tài khoản sử dụng chữ ký số và gửi văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến. Các bước đăng nhập tài khoản thực hiện theo hướng dẫn cụ thể trên Cổng dịch vụ công. Trường hợp khẩn cấp, người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng có thể yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua điện thoại, fax hoặc bằng các hình thức khác và có trách nhiệm gửi văn bản yêu cầu trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến				
Địa điểm gửi hồ sơ: - Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang - Qua Dịch vụ công trực tuyến (trên Cổng dịch vụ công): Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc Gia (https://dichvucong.gov.vn)				
Thành phần hồ sơ:				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP theo mẫu số 05b/2013/TT-LLTP	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
Số bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ				
3.2	Giải quyết hồ sơ TTHC			
Trường hợp tiếp nhận trực tiếp: Bước 1. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ gửi Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia xác minh: 01 ngày làm việc.				

Bước 2. Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện xác minh và trả kết quả xác minh cho Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc.

Bước 3. Sở Tư pháp xem xét, quyết định trả kết quả 02 ngày làm việc.

Trường hợp tiếp nhận trực tuyến:

Bước 1: Sau khi nhận được thông báo có hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP gửi trên Cổng dịch vụ công, Bộ phận một cửa thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Được tiếp nhận*”. Phần mềm sẽ cấp một Mã số hồ sơ trực tuyến cho người đăng ký cấp Phiếu LLTP.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Bộ phận một cửa gửi thông báo hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ qua Cổng dịch vụ công, đại diện cơ quan/tổ chức có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Yêu cầu bổ sung giấy tờ*”.

+ Trường hợp hồ sơ bị từ chối cấp Phiếu LLTP theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật LLTP năm 2009, Bộ phận một cửa gửi thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ qua cổng Cổng dịch vụ công, cơ quan, tổ chức có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Không được tiếp nhận*”.

Bước 2: Sở Tư pháp tiếp nhận, thẩm định hồ sơ gửi Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia xác minh 01 ngày làm việc.

Bước 3. Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện tra cứu, xác minh và trả kết quả xác minh cho Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc.

Bước 4. Sở Tư pháp xem xét, trả kết quả: 02 ngày làm việc.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ BCCI hoặc trực tuyến.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: cá nhân xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả để Bộ phận một cửa hoặc bưu tá kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi trả Phiếu LLTP.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tuyến: cá nhân đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu LLTP là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.

Địa điểm trả kết quả:

Trực tiếp hoặc qua dịch vụ BCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DVBCCI	Trả trực tuyến	

1	Phiếu Lý lịch tư pháp số 2	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	Thời hạn giải quyết: <i>- Theo quy định của pháp luật và thực tế tại địa phương:</i> + Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. + Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày. + Trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu			
5	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan tiến hành tố tụng			
6	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. - Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Tư pháp			
7	Phí, lệ phí (nếu có): Không			
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không			
9	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: - Luật Lý lịch tư pháp năm 2009. - Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014. - Luật Căn cước công dân năm 2014. - Luật Cư trú năm 2020. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp. - Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. - Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/06/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp. - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/05/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp. - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/06/2011 về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.			

	- Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: Văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 dành cho cơ quan tiến hành tố tụng (Mẫu số 05b/2013/TT-LLTP).

Mẫu số 05b/2013/TT-LLTP
(Mẫu văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 2
dùng cho cơ quan tiến hành tố tụng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày..... tháng..... năm.....
Kính gửi¹:

Căn cứ Luật Lý lịch tư pháp ngày 17 tháng 6 năm 2009, để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử,² đề nghị
.....¹ cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 của người có
tên dưới đây:

1. Họ và tên:.....
2. Tên gọi khác (nếu có):.....
3. Giới tính:.....
4. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....
5. Nơi sinh:.....
6. Quốc tịch:.....
7. Dân tộc:.....
8. Nơi thường trú:
9. Nơi tạm trú:.....
10. Giấy CMND/Hộ chiếu :..... Số:
- Cấp ngày.....tháng.....năm..... Tại:.....
11. Họ và tên vợ (hoặc chồng) :.....
12. Họ và tên cha:.....
13. Họ và tên mẹ:.....

Nơi nhận:

- Như trên;

.....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

¹ Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia hoặc Sở Tư pháp.

² Ghi rõ tên cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.